|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn:  3/9/2022 | Tiết theo PPCT | Ngày dạy | Lớp | Tiết | Ghi chú |
| 2 | 9/9/2023 | 9C | 3 |  |
| 9/9/2023 | 9D | 4 |  |
| 3 | 14/9/2023 | 9C | 4 |  |
| 14/9/2023 | 9D | 1 |  |

**CHỦ ĐỀ: LAI MỘT CẶP TÍNH TRẠNG**

Thời lượng dạy học: 2 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kỹ năng:** Sau khi học xong chủ đề, học sinh:

***a. Kiến thức:***

- Biết thí nghiệm lai một cặp tính trạng của Menđen và rút ra nhận xét.

+ Biết khái niệm: kiểu hình, kiểu gen, thể đồng hợp, thê dị hợp, phép lai phân tích.

- Hiểu được nội dung quy luật phân li và ứng dụng của nó trong lĩnh vực sản xuất.

- Vận dụng kiến thức lấy được ví dụ minh họa cho mỗi khái niệm.

+ Vận dụng kiến thức để giải thích giải quyết các tình huống trong thực tiễn đời sống.

***b. Kỹ năng:***

- Tiếp tục rèn các kĩ năng:

+ Quan sát, phân tích số liệu, tư duy lôgic; thu thập và xử lý thông tin..

+ Học tập và làm việc tích cực chủ động và sáng tạo.

**2. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh**

***a. Các phẩm chất:***

**-** Phát huy tính chăm chỉ, tự học, sáng tạo, tự tin, tự chủ, chuyên cần và trung thực, sống có tinh thần và trách nhiệm trong công việc.

***b. Các năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, tự học, giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác

***c. Các năng lực chuyên biệt:***

- Năng lực hiểu biết sinh học, nghiên cứu.

**II. MÔ TẢ CÁC MỨC ĐỘ NHẬN THỨC VÀ NĂNG LỰC ĐƯỢC HÌNH THÀNH**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| MỨC ĐỘ | **Quy luật phân li** | **Lai phân tích- ý nghĩa sự tương quan trội lặn** |
| Nhận biết | - Biết được cách tiến hành thí nghiệm của Menđen, cặp tính trạng tương phản.  - Biết phát biểu được kết quả của quy luật phân li.  - Biết nhân tố DT quy định tính trạng; nội dung quy luật phân li. | - Biết được khái niệm kiểu gen, thể đồng hợp, thể dị hợp.  - Biết được mối tương quan trội lặn trong tự nhiên. |
| Hiểu | - Hiểu cách tính tìm tỉ lệ F2, tính trạng trội, tính trạng lặn trong một phép lai.  - Hiểu để giải thích được vai trò di truyền của bố và mẹ cho con cái.  - Giải thích được kết quả thí nghiệm của Menđen. | - Hiểu được mục đích của phép lai phân tích.  - Hiểu được ý nghĩa xác định độ thuần chủng. |
| Vận dụng | - Vận dụng quy luật phân li để tìm tính trạng trội, lặn.  - Vận dụng viết sơ đồ lai khi cho các cây F­1 giao phấn với nhau.  - Vận dụng kiến thức để viết sơ đồ lai xác định kiểu gen F1. |  |
| Vận dụng cao. |  | - Vận dụng kiến thức để giải thích hiện tượng thực tế. |

**III. CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **MỨC ĐỘ** | **Quy luật phân li** | **Lai phân tích- ý nghĩa sự tương quan trội lặn** |
| Nhận biết | 1. Nêu cách tiến hành các thí nghiệm của Menđen?  2. Phát biểu quy luật phân li. | 1. Thế nào là phép lai phân tích?  2. Nêu tương quan trội lặn trong tự nhiên? |
| Hiểu | 1. Tìm tỉ lệ của F2 trong từng phép lai của Menđen thông qua bảng.  2. Kiểu hình, tính trạng trội, tính trạng lặn và lấy được ví dụ?  3. Trong thí nghiệm của MenĐen nếu thay đổi vị trí của cây làm bố mẹ như hoa đỏ làm bố, hoa trắng làm mẹ hay ngược lại thì kết quả F1 như thế nào? Từ đó em rút ra kết luận gì về vai trò di truyền của bố và mẹ cho con cái?  4. Menđen giải thích kết quả TN của mình thông qua những quá trình nào? | 1. Qua 2 sơ đồ trên tính trạng hoa đỏ có những kiểu gen nào? Làm thế nào để kiểm tra được KG của cá thể mang TTT  2. Mục đích của phép lai phân tích là gì?  3.Việc xác định độ thuần chủng của giống có ý nghĩa gì trong sản xuất? |
| Vận dụng | 1. Cho gà chân cao thuần chủng lai với gà chân lùn thu được F1 toàn gà chân cao. Tìm tính tính trạng trội, tính trạng lặn.  2. Cho đậu thân cao thuần chủng lai với đậu thân thấp, F1 thu được toàn đậu thân cao. Xác định kiểu gen của P và viết sơ đồ lai từ P đến F1  3. Nếu cho các cây hoa đỏ F2 thu được giao phấn với nhau sẽ xảy ra những trường hợp nào? |  |
| Vận dụng cao. |  | 1. Trong vụ cấy lúa vừa qua mẹ bạn An mua 3kg thóc giống BC15. Trên bao bì của giống người ta ghi là giống thuần chủng. Theo em làm thế nào chúng ta có thể kiểm tra giống lúa đó là giống thuần chủng? |

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**\* CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên**: Máy chiếú, phiếu học tập.

**- Học sinh**: Học bài cũ, đọc trước bài theo yêu cầu của giáo viên.

**\*KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **HÌNH THỨC** | **THỜI LƯỢNG** |
| 1. Hoạt động khởi động  2. Hoạt động hình thành kiến thức. | - Thí nghiệm của Menđen.  - Menđen giải thích thí nghiệm,  - Phép lai phân tích | - Dạy học trên lớp | 1 tiết |
| 1. Hoạt động hình thành kiến thức.  2. Hoạt động vận dụng, luyện tập  3. Hoạt động tìm tòi mở rộng.  4. Kiểm tra | - Ý nghĩa của phép lai phân tích. | - Dạy học trên lớp  - HS làm bài kiểm tra | 1 tiết |

**A . Hoạt động khởi động**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi mở mảnh ghép.

**B. Hình thành kiến thức**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1: THÍ NGHIỆM CỦA MENĐEN** | |
| - GV yêu cầu HS tự nghiên cứu thông tin SGK, hoạt động cá nhân, nêu cách tiến hành các thí nghiệm của Menđen  - GV đánh giá câu trả lời của HS dưới dạng sơ đồ.  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm bàn trong 5 phút, hoàn thành lệnh ▽1 SGKtr8 hoàn thành vào VBT  - GV đánh giá kết quả của các nhóm và chiếu đáp án.  - Từ bảng trên, yêu cầu HS:  + Nhận xét kiểu hình ở F1?  + Nhận xét chung tỉ lệ kiểu hình ở F2 các thí nghiệm của Menđen?  ? Kiểu hình, tính trạng trội, tính trạng lặn và lấy được ví dụ?  - Yêu cầu HS hoạt động cá nhân hoàn thành lệnh ▽2 SGKtr9 vào VBT: Điền từ vào chỗ chấm (.....)  - GV nhận xét, chốt đáp án và yêu cầu HS rút ra kết luận  - GV nêu tình huống sau và yêu cầu HS thảo luận nhóm bàn để trả lời tình huống đó:” *Trong thí nghiệm của MenĐen nếu thay đổi vị trí của cây làm bố mẹ như hoa đỏ làm bố, hoa trắng làm mẹ hay ngược lại thì kết quả F1 như thế nào? Từ đó em rút ra kết luận gì về vai trò di truyền của bố và mẹ cho con cái?* “  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân làm bài tập sau: Cho gà chân cao thuần chủng lai với gà chân lùn thu được F1 toàn gà chân cao. Tìm tính tính trạng trội, tính trạng lặn.  - GV nhận xét, đánh giá | - HS tự nghiên cứu thông tin SGK, trình bày cách tiến hành thí nghiệm. Đại diện HS trình bày trên tranh; lớp nhận xét, bổ sung.  - HS tiếp thu.  - HS hoạt động nhóm bàn hoàn thành lệnh SGKtr8  - Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét bổ sung.  - Hs quan sát theo dõi ghi nhớ.  - HS hoạt động cá nhân trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện HS trả lời, lớp nhận xét bổ sung.  F2 có tỉ lệ KH là 3 trội: 1 lặn  - HS hoạt động cá nhân hoàn thành bài tập 2: Điền từ vào chỗ chấm (.....)  - Đại diện HS trình bày, HS khác nhận xét bổ sung.  - HS tự rút ra kêt luận  - HS hoạt động nhóm bàn trong 3 phút. Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét bổ sung.  - HS vận dụng kết quả quy luật Menden để trả lời câu hỏi, lớp nhận xét, bổ sung. |
| ***Sản phẩm***  **I. Thí nghiệm của Menđen:**  *b. Các khái niệm:*  - Kiểu hình ? Ví dụ?  - Tính trạng trội? Ví dụ?  - Tính trạng lặn? Ví dụ?  *c. Kết qủa thí nghiệm*  Khi lai hai cơ thể bố mẹ thuần chủng khác nhau về một cặp tính trang thuần chủng tương phản thi F1 đồng tính về tính trạng của bố hoặc mẹ, còn F2 phân li tính trạng theo tỉ lệ trung bình 3 trội : 1 lặn. | |
| **Hoạt động 2: MEN ĐEN GIẢI THÍCH KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM** | |
| - GV nêu quan niệm đương thời là di truyền hòa hợp.  - GV nêu quan niệm độc đáo của Menđen là di truyền gián đoạn được chi phối bởi các nhân tố di truyền( gen) từ đó ông đưa ra 2 học thuyết là thuyết giao tử thuần khiết và thuyết nhân tố di truyền xác định tính trạng.  -GV chiếu hình 2.3/9 sgk và trình bày sơ lược giải thích kết quả trong thí nghiệm của MenĐen.  - Yêu cầu HS hoạt động nhóm bàn hoàn thành bài tập 3 VBT và trả lời 2 câu hỏi sau trong 10 phút  Câu 1: Menđen giải thích kết quả TN của mình thông qua những quá trình nào?  Câu 2: Nếu cho các cây hoa đỏ F2 thu được giao phấn với nhau sẽ xảy ra những trường hợp nào?  - GV nhận xét, đánh giá.  - GV chốt: Sự phân li và tổ hợp của các cặp nhân tố di truyền quy định cặp tính trạng tương phản thông qua quá trình phát sinh giao tử và thụ tinh. Đó là cơ chế di truyền các tính trạng  - GV yêu cầu HS phát biểu quy luật phân li.  - GV chốt kiến thức. | - Cá nhân HS nghe, ghi nhớ  - Hs quan sát hình 2.3/9 sgk, hoạt động nhóm bàn hoàn thành bài tập 3 VBT/7  - Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét bổ sung.  - HS ghi bài  - Cá nhân phát biểu |
| ***Sản phẩm***  - Giải thích: Do sự phân li và tổ hợp của các cặp nhân tố di tryền quy định các cặp tính trạng tương phản thông qua quá trình phát sinh giao tử và thụ tinh. Đó là cơ chế di truyền tính trạng  - Nội dung của quy luật phân li:  Trong quá trình phát sinh giao tử, mối nhân tố di truyền phân li về một giao tử và giữ nguyên bản chất như của cơ thể thuần chủng của P | |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 3: LAI PHÂN TÍCH** | |
| - Gv chiếu hình 2.3 để giới thiệu khái niệm kiểu gen, thể đồng hợp, thể dị hợp. Sau đó cho hs ghi bài  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm bàn trong 3 phút hoàn thành lệnh ▽1a SGKtr11 vào VBT/ tr9  - GV nhận xét, đánh giá.  ? Qua 2 sơ đồ trên tính trạng hoa đỏ có những kiểu gen nào? Làm thế nào để kiểm tra được KG của cá thể mang TTT?  - GV chốt kiến thức.  - GV giới thiệu: Phép lai giữa cơ thể mang tính trạng trội hoa đỏ với tính trạng lặn hoa trắng gọi là phép lai phân tích  - Gv yêu cầu cá nhân hs hoàn thành lệnh▽1c SGKtr11 vào VBT/ tr9  ? Thế nào là phép lai phân tích. Mục đích của phép lai phân tích là gì?  - GV chốt kiến thức  - GV yêu cầu HS làm bài tập thực tế:  Trong vụ cấy lúa vừa qua mẹ bạn An mua 3kg thóc giống BC15. Trên bao bì của giống người ta ghi là giống thuần chủng. Theo em làm thế nào chúng ta có thể kiểm tra giống lúa đó là giống thuần chủng?  - GV đánh giá, nhận xét. | - HS quan sát ghi nhớ kiến thức và ghi bài.  - HS thảo luận nhóm bàn trong 3 phút hoàn thành lệnh ▽1a SGKtr11 vào VBT/ tr9  → 2 đại diện HSG lên bảng làm bài yêu cầu HS viết đúng 2 sơ đồ lai.  - Đại diện HS trả lời, lớp nhận xét, bổ sung.  - HS nghe GV giới thiệu về phép lai phân tích  - Cá nhân hoàn thành lệnh▽1c SGKtr11 vào VBT/ tr9, báo cáo, nhận xét.  - Cá nhân HS làm bài, đại diện trả lời, lớp nhận xét bổ sung.  - HS tự rút ra kết luận  - HS làm bài, báo cáo, nhận xét. |
| ***Sản phẩm***  Lai phân tích:  - Khái niệm (sgk)  - Mục đích: nhằm kiểm tra KG của cá thể mang TT trội | |
| **Hoạt động 4: Ý NGHĨA CỦA TƯƠNG QUAN TRỘI LẶN** | |
| - GV: Nêu một vài ví dụ về tương quan trội lặn  +Tính trạng trội thường tốt  + Tính trạng lặn thường xấu  - GV hướng dẫn HS đọc thông tin SGK tr 11; 12 → trả lời các câu hỏi sau:  + Nêu tương quan trội lặn trong tự nhiên?  + Xác định tính trạng trội và tính trạng lặn nhằm mục đích gì?  +Việc xác định độ thuần chủng của giống có ý nghĩa gì trong sản xuất?  - GV đánh giá, nhận xét và cho HS tự rút ra kết luận.  - G có thể phân tích thêm nếu cần. | - Cá nhân tiếp thu  - HS tự đọc thông tin SGK ghi nhớ kiến thức, hoạt động cá nhân hoàn thành các câu hỏi vào phiếu học tập. Đại diện HS báo cáo kết quả, lớp nhận xét bổ sung. |
| **Kết luận**  - Trong tự nhiên tương quan trội lặn là phổ biến .  - Tính trạng trội thường là tính trạng tốt → cần xác định tính trạng trội và tập trung nhiều gen trội quý vào 1 KG tạo ra giống có giá trị kinh tế cao.  - Trong chọn giống để tránh sự phân li TT cần phải kiểm tra độ T/c của giống bằng cách sử dụng phép lai phân tích. | |

**C. Hoạt động luyện tập, vận dụng.**

Qua bài cần nắm được những nội dung gì?

**-** HS làm bài kiểm tra đánh giá sau chủ đề. (10 phút)

**D. Hoạt động tìm tòi mở rộng.**

- Học bài trả lời các câu hỏi 1; 2 sgk/ 13.

- Tìm hiểu thêm một số phép lai ở các đối tượng khác trên mạng intennet

- Đọc bài lai hai cặp tính trạng mô tả thí nghiệm lai hai cặp tính trạng của Menđen

-

**IV. PHỤ LỤC**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**V. KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ, RÚT KINH NGHIỆM SAU CHỦ ĐỀ**

**A. Kiểm tra đánh giá.** (10 phút)

**1. Đề kiểm tra.**

*TRẮC NGHIỆM*

Chọn đáp án trả lời đúng nhất trong các câu sau.

Câu 1. Theo Menđen, yếu tố nằm trong tế bào quy định tính trạng của cơ thể là

A. cấu trúc gen. B. nhân tố di truyền.

C. nhiễm sắc thể. D. chất tế bào.

Câu 2. Kết quả của quy luật phân li của Menđen là

A. F2 đồng tính trội. B. F2 đồng tính lặn.

C. F2 có tỉ lệ 3 trội : 1 lặn D. F2 có tỉ lệ 1 trội : 1 lặn.

Câu 3. Kiểu gen là

A. tập hợp các gen trong giao tử đực và giao tử cái.

B. tổ hợp các gen nằm trên NST thường.

C. tập hợp các gen nằm trong nhân tế bào.

D. tổ hợp toàn bộ các gen trong tế bào cơ thể sinh vật.

Câu 4. Tính trạng tương phản là

A. các tính trạng cùng một loại nhưng biểu hiện trái ngược nhau.

B. những tính trạng số lượng và tính trạng chất lượng.

C. các tính trạng khác biệt nhau.

D. tính trạng do một cặp gen quy định.

Câu 5: Kiểu hình là

A. tổ hợp những đặc tính của sinh vật. B. tổ hợp một số tính trạng được xét.

C. tổ hợp toàn bộ các tính trạng của cơ thể. D. tổ hợp toàn bộ gen của cơ thể.

Câu 6. Phép lai dưới đây được xem là phép lai phân tích:

A. Aa x aa B. AA x AA C. aa x aa D. Aa x Aa

TỰ LUẬN

Câu 7. Cho đậu thân cao thuần chủng lai với đậu thân thấp, F1 thu được toàn đậu thân cao. Xác định kiểu gen của P và viết sơ đồ lai từ P đến F1

Câu 8: Nêu nội dung của quy luật phân li? Ứng dụng thực tế?

**2. Đáp án.**

TRẮC NGHIỆM : 1B, 2C, 3D, 4A, 5C, 6A

TỰ LUẬN

Vì F1 thu được toàn đậu thân cao nên tính trạng thân cao trội hoàn toàn so với thân thấp.

Quy ước: A: cao , a: Thấp

Kiểu gen của Pt/c : - Thân cao : AA Thân thấp: aa

Sơ đồ lai: Pt/c : Thân cao (AA ) x Thân thấp (aa)

G: A a

F1: Aa (cao)

**3. Thống kê kết quả.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Kết quả | 0- 4 điểm | 5 điểm | % | 6-7 đ | 8 đ | 9đ | 10đ | % |
| 9A |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 9C |  |  |  |  |  |  |  |  |

**B. Nhận xét, rút kinh nghiệm sau chủ đề**

**DUYỆT KẾ HOẠCH DẠY HỌC TUẦN 1**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Người duyệt | Ngày duyệt | Nhận xét | Phản hồi của GV | Chưa duyệt | Duyêt |
|  |  |  |  |  |  |

*BGH ký và xác nhận*